| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**TP. BUÔN MA THUỘT**<br>**TỈNH ĐẮK LẮK** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 81/2023/HS-ST
Ngày 03-4-2023

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Minh N.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Trần Thị Liên và ông Hoàng Văn Mầm.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê N Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Xuân Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2023/TLST-HS ngày 17/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 24/3/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 01 năm 1975; Tại: Nam Định.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Trần Văn Đ, sinh năm: 1954; Con bà: Đoàn Thị H, sinh năm: 1956; bị cáo có vợ là Phạm Thị N, sinh năm: 1978 và có bốn con; lớn nhất sinh năm: 1997; nhỏ nhất sinh năm: 2010. Hiện đều trú tại: Tổ dân phố phố B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Tiền án: 01; Tiền sự: 0.

**Nhân thân:** Ngày 17 tháng 3 năm 2020, bị Ủy ban nhân dân thị trấn Đắk Mâm, tỉnh Đắk Nông ra Quyết định số: 18/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn với thời hạn 06 tháng. Ngày 17 tháng 9 năm 2020, chấp hành xong.

**Tiền án:** Ngày 14 tháng 4 năm 2021, bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số: 12/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021. Ngày 25 tháng 01 năm 2022, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 12/01/2023 cho đến nay. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị N, sinh năm: 1978; Địa chỉ: Tổ dân phố phố B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Nguyễn Quang Tiên, sinh năm: 1958; Địa chỉ: Đường D, Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Ông Đặng Văn Hạnh, sinh năm: 1968 Địa chỉ: Đường T, Phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn P là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroin từ năm 2019. Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 12 tháng 01 năm 2023, P một mình điều khiển xe mô tô hiệu Honda loại SH mode màu bạc đen, biển số 48C1-218.47 từ nhà ở địa chỉ: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông đến khu vực đường P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk mua ma túy Heroin để sử dụng. Đến nơi, P gặp nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua một gói ma túy Heroin với số tiền 160.000 (một trăm sáu mươi ngàn) đồng, nam thanh niên đồng ý và bán cho P một gói giấy bạc bên trong chứa Heroin, P cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi P đi đến khu vực thuộc tổ dân phố C, phường T, thành phố B thì bị đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố B phối hợp với Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang, thu giữ trong bàn tay trái của P một gói giấy bạc bên trong chứa chất rắn dạng cục màu trắng. P khai nhận là ma túy loại Heroin mua để sử dụng và được niêm phong theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số: 126/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong một gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là Ma túy, có khối lượng 0,1840 gam, loại: Heroin. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1194 gam và toàn bộ báo gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Tại kết luận giám định số: 129/KL-KTHS ngày 17 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu xám đen, biển số 48C1-218.47, số máy: JF51E-0719944, số khung: RLHJF5133GY378365 không thay đổi.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 02 năm 2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại SH Mode, màu bạc đen, biển kiểm soát 48C1-218.47; số máy: JF51E-0719944; số khung: RLHJF5133GY378365 là tài sản đã qua sử dụng (tài sản thu hồi được), trị giá: 46.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 95/CT-VKS ngày 16/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Trần Văn P, về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Văn P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

*Các biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Tịch thu tiêu hủy 0,1194 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 126/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Đối với xe mô tô hiệu Honda loại SH Mode màu bạc đen; số máy: JF51E-0719944; số khung: RLHJF5133GY378365; biển kiểm soát 48C1-218.47 là P tiện bị cáo P sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh P tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 02 tháng 02 năm 2023 và qua điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của bị cáo P với vợ là bà Phạm Thị N, trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Bà N không biết việc bị cáo P sử dụng chiếc xe trên để phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước một phần hai giá trị chiếc xe theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn P không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo P không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn P khai nhận: Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại khu vực tổ dân phố C, phường T,

thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang Trần Văn P có hành vi tàng trữ 0,1840 gam ma túy, loại: Heroin để sử dụng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang và lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

**Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...*

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."*

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và biết được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và xã hội, hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa P nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có một mức hình phạt nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Ngày 14 tháng 4 năm 2021, bị cáo P bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số: 12/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021. Ngày 25 tháng 01 năm 2022, chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích thuộc tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét, áp dụng trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

Đối với 0,1194 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 126/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Đối với xe mô tô hiệu Honda loại SH Mode màu bạc đen; số máy: JF51E-0719944; số khung: RLHJF5133GY378365; biển kiểm soát 48C1-218.47 là P tiện bị cáo P sử dụng phạm tội. Qua phiếu trả lời xác minh P tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 02 tháng 02 năm 2023 và qua điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản chung của bị cáo P với vợ là bà Phạm Thị N, trú tại: Tổ dân phố B, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Bà N không biết việc bị cáo P sử dụng chiếc xe trên để phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách một phần hai giá trị chiếc xe theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo khoản 1 điều 24 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021.

Đối với nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) bán ma túy cho bị cáo P ở khu vực đường P, phường T, thành phố B. Quá trình điều tra vẫn chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Văn P chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự;

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Văn P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Trần Văn P:** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo P bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/01/2023.

[2]*Các biện pháp tư pháp:* Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1194 gam ma túy loại Heroine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 126/KL-KTHS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 23.000.000đ là một phần hai giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda loại SH Mode màu bạc đen; biển số 48C1-218.47, số máy: JF51E-0719944, số khung: RLHJF5133GY378365 là P tiện bị cáo P sử dụng

phạm tội. Trả lại cho bà Phạm Thị N chiếc xe trên nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

*(Vật chứng có đặc điểm và số lượng như trong biên bản giao nhân vật chứng, tài sản ngày 30/3/2023 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột).*

[3] *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]*Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Nguyễn Thị Minh Nguyệt**